TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**
Số: 167/2023/QĐST-HNGĐ	*Thành phố V, ngày 27 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 274/2023/TLST - HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh Võ Thành Đ, sinh năm 1988; Nơi ĐKHKTT: khối Đ, phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An;

- *Bị đơn:* Chị Phan Thị S, sinh năm 1990; Nơi ĐKHKTT: khối Đ, phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An;

- Căn cứ vào điều 55, 58, 81, 82, 83, 107, 110, 116 và 117 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17/11/2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17/11/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Võ Thành Đ và chị Phan Thị S.

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về con chung: Giao con chung là Võ Hải N, sinh ngày 05/01/2017 cho chị Phan Thị S trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Võ Thành Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) kể từ tháng 12/2023 cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con chung trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về tài sản: Anh Võ Thành Đ và chị Phan Thị S đều không yêu cầu Toà án giải quyết.

3. Về án phí: Anh Võ Thành Đ và chị Phan Thị S thoả thuận anh Võ Thành Đ chịu 150.000 đồng án phí LHST và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng (Được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh theo biên lai thu tiền số AA/2022/0001988 ngày 11/10/2023)

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- *Các đương sự*
- *VKSND TP Vinh*
- *UBND P. T*
- *Lưu HS*

THẨM PHÁN

Trần Huy Long